TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2020/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Hồng Ngự, ngày 03 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Ấp An Hòa, xã An Bình A, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị Kim N1, sinh ngày 31/01/2012. Nay ly hôn anh T và chị N thống nhất thỏa thuận cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Kim N1 (phù hợp với nguyện vọng của N1 là muốn được sống chung với mẹ).

Chị N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh T không cấp dưỡng nuôi con chung do chị N không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N mỗi người chịu 75.000đ, nhưng anh T tự nguyện chịu thay cho chị N 75.000đ. Tổng cộng anh T chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0004624 ngày 20/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Ngự. Anh T được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí chênh lệch đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX. Hồng Ngự;
- Chi cục THADS TX.Hồng Ngự;
- UBND xã An Bình A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Huỳnh Anh